

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HSST

Ngày 31-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và bà Hoàng Thị My

- Thư ký phiên toà: Bà Kiều Thị Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên toà:
Ông Bạch Đình Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1990 tại Hưng Yên; trú tại: Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Triệu Thị T và có 02 con (con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019); tiền sự: Không; tiền án: 01. Ngày 25-11-2019 phạm tội đánh bạc; bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong xử phạt 25.000.000 đồng, chưa được xóa án tích; bị cáo tại ngoại - có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H, Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Thiên H, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đăk Nông, tổ 2, phường N, thành phố G, tỉnh Đăk Nông, có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Lê Văn C, địa chỉ: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn N, địa chỉ: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn D, địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đức K; địa chỉ: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 09-7-2023, Trần Văn H đến Đại lý bia H của bà Lê Thị T ở bon N, xã Q để chơi thì gặp Lê Văn C, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N. Tại đây cả bốn người rủ nhau đánh bài “Phỏm” ăn tiền rồi C lấy hai bộ bài, trải chiếu, chặn ra giữa nhà để tất cả cùng chơi. Trước khi chơi H sử dụng số tiền 1.350.000 đồng, D sử dụng số tiền 350.000 đồng, N sử dụng số tiền 1.000.000 đồng và C sử dụng số tiền 230.000 đồng để đánh bạc.

Hình thức chơi như sau: Bốn người sử dụng bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá chia đều cho mỗi người 09 lá bài, người chia bài được 10 lá bài, số lá bài còn lại để tại chiếu. Người có 10 lá bài là người đánh đầu tiên và đánh 01 lá bài sang người bên cạnh phía tay phải hay tay trái của mình là do đã được giao ước trước. Nếu người này ăn lá bài và gộp lại thành phỏm thì không được bốc bài ở dưới chiếu còn nếu không ăn thì được bốc 01 lá bài ở chiếu và đánh 01 lá bài sang người ngồi bên cạnh.

Phỏm là 03 lá bài trở lên có trùng một số hoặc từ 03 lá bài trở lên có trùng một chất và có số liên tiếp nhau, Û là 09 lá bài trên tay tạo thành 03 phỏm, bài cháy là bài không có phỏm.

Cách tính điểm: Các lá bài từ lá bài A trở lên tới lá bài 10 tính từ 01 điểm đến 10 điểm, lá bài J được tính 11 điểm, lá bài Q được tính 12 điểm và lá bài K được tính 13 điểm.

Mức độ ăn thua: Trong một ván bài nếu người nào có bài Û thì ba người còn lại mỗi người phải đưa cho người có bài Û số tiền 50.000 đồng (*nếu lá bài Û tròn, thì mỗi người phải đưa cho người có bài Û số tiền 100.000 đồng*), người nào bị ðền thì phải trả cho người có bài Û ðền số tiền 350.000 đồng. Khi hạ bài người nào có điểm ít nhất thì về nhất và thắng tiền theo thứ tự sau: Người về nhì thua 10.000 đồng, người về ba thua 20.000 đồng, người về cuối thua 30.000 đồng, người nào bài bị cháy (*không có phỏm*) thua 40.000 đồng, người nào đánh lá bài sang người bên cạnh mà bị ăn thì đưa cho người ăn 10.000 đồng/01 lá bài, nếu bị ăn lá bài chốt hạ (*lá bài của vòng đánh cuối cùng*) thì đưa 40.000 đồng.

Ngoài ra người chơi còn sử dụng 01 bộ bài khác để bốc quân “cá”. Nếu bài ai có quân “cá” thắng thì những người còn lại thua số tiền 10.000 đồng/quân “cá”/người.

Đến 19 giờ 20 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Đăk Glong bắt quả tang, thu giữ toàn bộ các tang vật liên quan.

Quá trình điều tra Trần Văn H đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Ngày 23-9-2023 bị cáo hỗ trợ Công an huyện Đăk Glong phát hiện, bắt giữ 01 vụ chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy tại thôn 8, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã thu giữ: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.930.000 đồng (*trong đó: thu giữ tại vị trí ngồi của Lê Văn C số tiền 350.000 đồng; vị trí ngồi của Trần Văn H số tiền 1.100.000 đồng; vị trí ngồi của Nguyễn Văn D số tiền 250.000 đồng; vị trí ngồi của Nguyễn Văn N số tiền 1.230.000 đồng*); 02 bộ bài Tulokho loại 52 lá đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa có hoa văn màu xanh – vàng, kích thước (1,6 x 02) mét; 01 chiếc chăn có hoa văn đa dạng màu sắc, (kích thước 0,8m x 01) mét.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Đánh bạc” quy định khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, nhân thân của bị cáo đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; về các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.930.000 đồng do sử dụng vào mục đích đánh bạc, tịch thu tiêu huỷ 02 bộ bài tứ lơ khơ, 01 chiếu nhựa, 01 chiếc chăn (đặc điểm như biên bản thu giữ).

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong về tội danh và điều luật áp dụng; về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức thấp nhất vì bị cáo đã nộp phạt đối với bản án năm 2019, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, giúp cơ quan điều tra phát hiện, xử lý tội phạm; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản, thu nhập không ổn định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ đến 19 giờ 20 phút, ngày 09-7-2023, tại nhà bà Lê Thị T ở Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, H cùng Lê Văn C, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N thực hiện hành vi đánh bài “Phỏm” ăn tiền. Tổng số tiền dùng để đánh bạc bị thu giữ là 2.930.000 đồng. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

...

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc phát triển trong xã hội và gây ảnh hưởng xấu đến kinh tế, hạnh phúc của nhiều gia đình, bị dư luận xã hội lên án, pháp luật nghiêm cấm. Xét số tiền bị cáo đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, tuy nhiên trước đó, năm 2019 bị cáo đã phạm tội đánh bạc; bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 25.000.000 đồng, bị cáo mới nộp phạt ngày 01-8-2023, nên bị xem là đang có tiền án, nên thuộc trường hợp áp dụng tình tiết định tội theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực

phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc phát hiện tội phạm nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, việc bị cáo và các đối tượng khác tham gia đánh bạc chỉ mang tính nhất thời, số tiền bị cáo dùng đánh bạc không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; hiện bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ, do đó không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo, cũng đảm bảo mục đích của hình phạt, đồng thời miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo vì gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo làm nông, mức thu nhập không ổn định.

[5]. Xét quan điểm của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo về tội danh, mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét quan điểm luật sự bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N và Lê Văn C tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc hay tổ chức đánh bạc nên không đủ căn cứ xử lý hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Glong đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Lại Thị T không biết các đối tượng đánh bạc tại cửa hàng nên không đề cập xử lý.

[8]. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.930.000 đồng do bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc; tịch thu tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa, 01 chiếc chăn (đặc điểm như biên bản thu giữ) do không còn giá trị sử dụng.

[9]. Về án phí: Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Q nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và gia đình bị cáo cùng phối hợp để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo. Trường hợp

người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.930.000 đồng do bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc; tịch thu tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa, 01 chiếc chăn (đặc điểm như biên bản thu giữ) do không còn giá trị sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Phạm Đình Hưng

